

Số: 3380 /QĐ-UBND

Bình Định, ngày 19 tháng 9 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính
không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi,
chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1781/TTr-SGDĐT ngày 13 tháng 9 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết 82 thủ tục hành chính không liên thông cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Bình Định (*Phụ lục kèm theo*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên phần mềm Hệ thống một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- CVP, PVPKT;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- Lưu: VT, KSTT^(2b).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]

Phan Cao Thắng



Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 82 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN,
CẤP XÃ THỊ LƯU PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH BÌNH ĐỊNH
(Ban hành theo Quyết định số 3380 /QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2019 của Chủ tịch UBND tỉnh)



I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
I.	Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo (34 thủ tục)						
1	Điều chỉnh, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
2	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				xuân: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.			UBND ngày 01/3/2019
3	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
4	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	05 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 03 ngày, cụ thể:	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			01/3/2019
5	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Trung học: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 04 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 05 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
6	Cấp Giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	40 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 35 ngày, cụ thể:	04 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 02 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 27 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 06 ngày.			01/3/2019
7	Chuyển trường đối với học sinh trung học phổ thông	02 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 06 giờ, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 02 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 giờ; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 02 giờ.	02 giờ	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
8	Xin học lại tại trường khác đối với học sinh trung học	02 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 06 giờ, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân	02 giờ	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				công thụ lý: 02 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 giờ; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 02 giờ.			
9	Cho phép Trường trung học phổ thông hoạt động giáo dục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Trung học: 17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 05 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
10	Cho phép Trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Trung học: 17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày;	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 05 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.			
11	Cho phép Trường trung học phổ thông chuyên hoạt động giáo dục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Trung học: 17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 05 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
12	Cho phép Trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Trung học: 17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 05 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.			01/3/2019
13	Cho phép Trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Trung học: 17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 05 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
14	Thành lập, cho phép thành lập Trung tâm ngoại ngữ, tin học	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				xuân: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.			UBND ngày 01/3/2019
15	Cho phép Trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 06 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 06 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
16	Cho phép Trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể:	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.			01/3/2019
17	Sáp nhập, chia, tách Trung tâm ngoại ngữ, tin học	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
18	Giải thể Trung tâm ngoại ngữ, tin học (theo đề nghị của cá nhân tổ chức thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học)	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.			
19	Cho phép Trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động giáo dục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Mầm non-Tiểu học: 16 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 03 ngày.	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
20	Cho phép Trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Mầm non-Tiểu học: 16 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày;	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 03 ngày.			
21	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	10 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 03 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
22	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	10 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				quả: 03 ngày.			
23	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	10 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 03 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
24	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
25	Cấp Chứng nhận Trường mầm non đạt kiểm định chất lượng giáo dục	120 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 115 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 03 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 106 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 06 ngày.	04 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
26	Cấp Chứng nhận Trường tiểu học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	120 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 115 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 03 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 106 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 06 ngày.	04 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
27	Cấp Chứng nhận Trường	120	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng	04 ngày	1/2 ngày	Quyết định

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
	trung học đạt kiểm định chất lượng giáo dục	ngày		giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 115 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 03 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 106 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 06 ngày.			số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
28	Gia hạn, điều chỉnh hoạt động liên kết giáo dục	10 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 03 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27/11/2018
29	Chấm dứt hoạt động liên kết giáo dục theo đề nghị của các	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
	bên liên kết			xuân: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 08 ngày.			4167/QĐ-UBND ngày 27/11/2018
30	Cho phép hoạt động giáo dục trở lại đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Mầm non-Tiểu học: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 14 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27/11/2018
31	Chấm dứt hoạt động cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	30 ngày	1/2 ngày	Phòng Tổ chức cán bộ: 24 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày;	05 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				2. Chuyên viên giải quyết: 18 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 05 ngày.			27/11/2018
32	Đăng ký hoạt động của Văn phòng đại diện giáo dục nước ngoài tại Việt Nam	10 ngày	1/2 ngày	Phòng Tổ chức cán bộ: 06 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27/11/2018
33	Cho phép hoạt động giáo dục đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non; Cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Mầm non-Tiểu học: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27/11/2018

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				quả: 14 ngày.			
34	Bổ sung, điều chỉnh quyết định cho phép hoạt động giáo dục đối với đối với: Cơ sở đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn; Cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục Mầm non-Tiểu học: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 14 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 4167/QĐ-UBND ngày 27/11/2018
II. Lĩnh vực: Quy chế thi, tuyển sinh (05 thủ tục)							
35	Đăng ký dự thi cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin	02 ngày	1/2 ngày	Trung tâm sát hạch: 01 ngày, cụ thể: - In thẻ dự thi: 01 ngày.	-	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
36	Xét tuyển sinh vào trường phổ thông dân tộc nội trú	04 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 02 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày;	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.			
37	Đặc cách tốt nghiệp trung học phổ thông	25 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 22 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 20 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
38	Đăng ký dự thi trung học phổ thông quốc gia	30 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 25 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết:	04 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				23 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
39	Phúc khảo bài thi trung học phổ thông quốc gia	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 11 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 09 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
III. Lĩnh vực: Hệ thống văn bản, chứng chỉ (03 thủ tục)							
40	Cấp bản sao văn bản, chứng chỉ từ sổ gốc	01 ngày	02 giờ	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 03 giờ, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 giờ; 2. Chuyên viên giải quyết:	01 giờ	02 giờ	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
				02 giờ.			
41	Chỉnh sửa nội dung văn bản, chứng chỉ	05 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 03 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
42	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Quản lý chất lượng giáo dục-Giáo dục thường xuyên: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo cơ quan (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Cơ quan chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công)	
	Tổng số: 42 thủ tục						

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
I.	Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo (37 thủ tục)						
1	Cho phép Trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 05 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả và trình Lãnh đạo UBND huyện: 04 ngày 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.			ngày 01/3/2019
2	Chuyển đổi Trường phổ thông dân tộc bán trú	30 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 28 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
3	Thành lập lớp năng khiếu thể dục thể thao thuộc Trường tiểu học, Trường trung học cơ sở	30 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 28 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			01/3/2019
4	Giải thể Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
5	Cấp giấy phép, gia hạn giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở	15 ngày	1/2-ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 12 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày;	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả và trình Lãnh đạo UBND huyện: 04 ngày 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 05 ngày.			
6	Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	30 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 26 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 02 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả và trình Lãnh đạo UBND huyện: 03 ngày 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 20 ngày.	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
7	Quy trình đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 04 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Báo cáo UBND huyện giao Hội Khuyến học: 02 ngày. Hội Khuyến học: 05 ngày.	05 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
8	Công nhận Trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu	40 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 36 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày 2. Chuyên viên giải quyết: 32 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 03 ngày	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
9	Chuyển đổi cơ sở Giáo dục Mầm non bán công sang cơ sở Giáo dục Mầm non công lập	30 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 28 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
10	Chuyển đổi cơ sở Giáo dục Mầm non bán công sang cơ sở Giáo dục Mầm non dân lập	30 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 28 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 26 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
11	Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở	03 ngày (Đối với trường hợp)	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 02 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 1/2 ngày;	-	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
		chuyển đi, đến tỉnh, thành phố khác)		2. Chuyên viên giải quyết: 01 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 1/2 ngày.			01/3/2019
		03 ngày (Đối với trường hợp chuyển đi, đến trong tỉnh)	1/2 ngày	Trường Trung học cơ sở: 02 ngày, cụ thể: - Hiệu trưởng phân công thụ lý: 1/2 ngày; - Văn thư nhà trường giải quyết: 01 ngày - Hiệu trưởng duyệt kết quả: 1/2 ngày.	-	1/2 ngày	
12	Chuyển trường đối với học sinh tiểu học	05 ngày	1/2 ngày	Trường Tiểu học: 04 ngày, cụ thể: 1. Hiệu trưởng trường tiểu học nơi chuyển đến giải quyết hồ sơ: 01 ngày; 2. Hiệu trưởng trường tiểu	-	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				học nơi chuyển đi trả hồ sơ cho học sinh: 02 ngày; 3. Hiệu trưởng trường tiểu học nơi chuyển đến tiếp nhận hồ sơ và xếp học sinh vào lớp: 01 ngày.			
13	Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở xã, thôn đặc biệt khó khăn	10 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 06 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
14	Hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh tiểu học, học sinh trung học cơ sở, sinh viên các dân tộc thiểu số rất ít người	10 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 06 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 04 ngày;	03 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
15	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em mẫu giáo ba tuổi và bốn tuổi	25 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 10 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	14 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
16	Xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi	25 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 10 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	14 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
17	Thành lập Trường trung học cơ sở công lập hoặc cho phép	25 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 23 ngày, cụ thể:	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
	thành lập Trường trung học cơ sở tư thực			1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			UBND ngày 01/3/2019
18	Cho phép Trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả và trình Lãnh đạo UBND huyện: 05 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
19	Cho phép Trường trung học cơ sở hoạt động trở lại	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 17 ngày, cụ thể:	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả và trình Lãnh đạo UBND huyện: 05 ngày; 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày.			UBND ngày 01/3/2019
20	Sáp nhập, chia, tách Trường trung học cơ sở	25 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 23 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
21	Giải thể Trường trung học cơ sở (theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			ngày 01/3/2019
22	Thành lập Trường phổ thông dân tộc bán trú	35 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 33 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 31 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
23	Sáp nhập, chia, tách Trường phổ thông dân tộc bán trú	25 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 23 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				quả: 01 ngày.			
24	Thành lập Trường tiểu học công lập, cho phép thành lập Trường tiểu học tư thục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
25	Cho phép Trường tiểu học hoạt động giáo dục	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 14 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 02 ngày.	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
26	Cho phép Trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 17 ngày, cụ thể:	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 14 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 02 ngày.			UBND ngày 01/3/2019
27	Sáp nhập, chia, tách Trường tiểu học	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
28	Giải thể Trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập Trường tiểu học)	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết:	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				16 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
29	Thành lập Trung tâm học tập cộng đồng	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 11 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
30	Cho phép Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại	15 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 10 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 08 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	04 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
31	Cho phép Trường phổ thông	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo:	02 ngày	1/2 ngày	Quyết định

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
	dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục			17 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 03 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả và trình Lãnh đạo UBND huyện: 05 ngày 4. Đoàn kiểm tra làm việc: 08 ngày			số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
32	Thành lập Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục	25 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 23 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
33	Cho phép Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ hoạt	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 19 ngày, cụ thể:		1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
	động giáo dục			1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			UBND ngày 01/3/2019
34	Cho phép Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 19 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày; 3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.		1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019
35	Sáp nhập, chia, tách Trường mẫu giáo, Trường mầm non, nhà trẻ	20 ngày	1/2 ngày	Phòng Giáo dục và Đào tạo: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo phòng phân công thụ lý: 01 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 16 ngày;	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-UBND ngày 01/3/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Bộ phận Một cửa huyện/Thị xã/thành phố (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo UBND huyện/thị xã/thành phố (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa huyện/thị xã/thành phố)	
				3. Lãnh đạo phòng duyệt kết quả: 01 ngày.			
	Tổng số: 35 thủ tục						

III. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (ngày)	Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			Bộ phận Một cửa xã/phường/ thị trấn (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo UBND xã/phường /thị trấn (Bước 3: Ký duyệt)	Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa xã/phường/thị trấn)	
I.	Lĩnh vực: Giáo dục và Đào tạo (05 thủ tục)						
1	Giải thể nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập (theo yêu cầu của	20 ngày	1/2 ngày	Công chức phụ trách Văn hóa - xã hội: 18 ngày	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ-

ST T	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết (ngày)	Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			Bộ phận Một cửa xã/phường/ thị trấn (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	Lãnh đạo UBND xã/phường /thị trấn (Bước 3: Ký duyệt)	Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Bộ phận Một cửa xã/phường/thị trấn)	
	tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập)						UBND ngày 01/3/2019
2	Cho phép cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục tiểu học	15 ngày	1/2 ngày	Công chức phụ trách Văn hóa - xã hội: 13 ngày	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ- UBND ngày 01/3/2019
3	Thành lập nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày	1/2 ngày	Công chức phụ trách Văn hóa - xã hội: 18 ngày	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ- UBND ngày 01/3/2019
4	Cho phép nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập hoạt động giáo dục trở lại	20 ngày	1/2 ngày	Công chức phụ trách Văn hóa - xã hội: 18 ngày	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ- UBND ngày 01/3/2019
5	Sáp nhập, chia, tách nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập	20 ngày	1/2 ngày	Công chức phụ trách Văn hóa - xã hội: 18 ngày	01 ngày	1/2 ngày	Quyết định số 643/QĐ- UBND ngày 01/3/2019
	Tổng số: 05 thủ tục						